



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 27/11/2025 (Thứ Năm)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
3	23:41	03:00	↗
3.4	03:32	06:30	↘
1	11:47	15:30	↗
3.5	20:06	23:30	↘
2.9	00:50	05:00	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Tuấn	SITC XINGDE	9.8	172	18,820	P/s3 - CL4-5	00:30	// 03.30	A1-A5
2	Duyệt	WAN HAI 285	10.5	175	20,924	P/s3 - CL5	03:30	// 06.30	A1-A9
3	Đ.Toàn	KMTC BANGKOK	9.6	173	18,318	P/s3 - BP6	03:30	Tăng cường dây.	A2-A5
4	Đức	KYOTO TOWER	9.5	172	17,229	P/s3 - CL1	12:00	// 15.00	A2-A5
5	Quang	HELGOLAND	7.9	172	18,680	H25 - TCHP	17:00	// 19.00	08-12
6	N.Thanh - Q.Hưng	MERATUS JIMBARAN	10.5	200	25,535	P/s3 - CL5	18:00	// 21.00Cano DL	A1-A9
7	V.Hoàng	WAN HAI 287	10.4	175	20,924	P/s3 - CL4	22:00	// 21.00	A2-A5
8	Thịnh - Giang	SITC XIANDE	9.3	172	18,820	P/s3 - CL3	18:30	// 21.30	A2-A9
9	N.Hoàng	POS BANGKOK	9.9	172	18,085	P/s3 - CL7	19:00	// 21.30	A1-A5
10	V.Tùng	CA MANILA	9.9	167	17,783	P/s3 - BNPH	23:00	// 21.30	A3-01

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đ.Chiến	HAIAN DELL	8.9	172	17,280	CM3 - P/s3	02:00		MR-KS
2	M.Hải - P.Hải	ONE MEISHAN	11.8	366	152,068	P/s3 - CM3	10:00	Y/c MP; Po+3NM; DL	MR-KS-AWA
3	Thịnh - Đăng	WAN HAI A11	11.4	335	122,045	CM2 - P/s3	00:00	MP	MR-KS-AWA

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Quyết	ANBIEN BAY	8.6	172	17,515	CL7 - P/s3	01:00		A2-A3
2	Uy	MILD SYMPHONY	9	148	9,929	TCHP - H25	01:00		08-12
3	H.Trường	MCC ANDALAS	7.3	148	9,954	CL4-5 - P/s3	03:30		A3-01
4	M.Cường - Hoàn	TRUONG AN 03	3	111	3,640	CAN GIO - G1	04:00		
5	Trung	MAERSK NUSSEFJORD	8	172	25,805	CL5 - P/s3	06:00		A1-A9
6	P.Cần - Duy	CEBU	9.4	172	18,491	BNPH - P/s3	07:30		A3-01

7	K.Toàn	INTERASIA VISION	9.7	170	18,935	CL1 - P/s3	15:00		A3-01
8	Son - M.Hùng	WAN HAI 285	9.4	175	20,924	CL5 - P/s3	13:30		A1-A9
9	Kiên - H.Thanh	INFINITY	9.6	172	17,119	CL7 - P/s3	14:00		A2-A9
10	Tân - N.Hiến	POS SINGAPORE	8.5	172	17,846	TCHP - H25	17:00		08-12
11	Đ.Long - Anh	CNC CHEETAH	9.2	186	31,999	CL3 - P/s3	21:30		A5-A9
12	Vinh	POS LAEMCHABANG	9.3	172	17,846	BNPH - P/s3	21:30		A3-TM
STT	Hoa tiêu	Tàu dờ	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Th.Hùng	POS LAEMCHABANG	9.3	172	17,846	CL4 - BNPH	13:00		A2-A5
2	Đảo - Chính	KMTC BANGKOK	9.6	173	18,318	BP6 - CL4	14:00	, Shifting, ĐX	



TAN CANG PILOT

PILOTING TO SUCCESS